

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 28 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, áp dụng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Danh mục từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Trong quá trình thực hiện, nếu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ nội dung các thủ tục hành chính đã quy định trong Quyết định này, Sở Công Thương có trách nhiệm rà soát, phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế phần danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tại Quyết định số: 1565/2007/QĐ-UBND ngày 28/6/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân tại các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; UBND xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL, Cục KSTTHC);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Website Chính phủ;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVPTH;
- TTCB và TH, NCTH;
- Lưu: VT, KSTTHC, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Chu Ngọc Anh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ
MỘT CỬA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**
(Kèm theo Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

PHẦN I
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ
MỘT CỬA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TRANG
LĨNH VỰC QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI		
<i>Dịch vụ Quản lý cạnh tranh:</i>		
1	Đăng ký hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung.	7
2	Cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.	11
3	Cấp bổ sung Giấy Đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.	14
4	Cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp trong trường hợp bị mất.	17
5	Cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp trong trường hợp bị rách, nát.	20
6	Cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng.	23
<i>Lưu thông hàng hóa trong nước:</i>		
7	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu.	26
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu.	31
9	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu do hết thời hạn hiệu lực.	35
10	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.	40
11	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.	43
12	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.	47
13	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá do hết thời hạn hiệu lực.	49
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.	53
<i>Công nghiệp tiêu dùng:</i>		

15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.	55
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.	59
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá do hết thời hạn hiệu lực.	61
18	Cấp bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.	65
Lưu thông hàng hóa trong nước:		
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.	67
20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).	70
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào ô tô.	74
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.	78
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực.	82
24	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu.	86
25	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trong trường hợp bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác.	88
LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP		
Công nghiệp tiêu dùng:		
26	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp.	90
27	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp.	94
28	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp do hết thời hạn hiệu lực.	97
29	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.	100
LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐIỆN NĂNG		
Điện:		
30	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực lần đầu.	103
31	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực bị mất hoặc bị hỏng.	105
32	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực khi thẻ hết hạn sử dụng.	107

33	Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống, đăng ký kinh doanh tại địa phương.	109
34	Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện nông thôn tại địa phương	114
35	Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép tư vấn giám sát thi công các công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống, đăng ký kinh doanh tại địa phương.	119
36	Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện nông thôn.	124
37	Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3 MW đặt tại địa phương.	128
LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ		
<i>Thương mại quốc tế:</i>		
38	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	134
39	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp quy định chuyên tiếp.	138
40	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện từ một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác.	142
41	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp Thay đổi hoạt động của thương nhân nước ngoài.	146
42	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của thương nhân nước ngoài từ một nước sang một nước khác.	150
43	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, rách hoặc bị tiêu hủy.	154

44	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp thay đổi người đứng đầu của Văn phòng đại diện.	158
45	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trong trường hợp thay đổi địa điểm đặt trụ sở của thương nhân nước ngoài trong phạm vi nước nơi thương nhân thành lập hoặc đăng ký kinh doanh.	162
46	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trong trường hợp thay đổi địa điểm đặt trụ sở của thương nhân nước ngoài trong phạm vi tỉnh Phú Thọ.	166
47	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trong trường hợp thay đổi tên gọi hoặc hoạt động của Văn phòng đại diện.	170
48	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	174
49	Thông báo hoạt động của Văn phòng đại diện.	178
50	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện trong trường hợp theo đề nghị của thương nhân nước ngoài và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; trường hợp khi thương nhân nước ngoài chấm dứt hoạt động theo pháp luật của nước nơi thương nhân đó thành lập hoặc đăng ký kinh doanh; trường hợp hết thời hạn hoạt động theo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện mà thương nhân nước ngoài không đề nghị gia hạn.	182
51	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện trong trường hợp hết thời gian hoạt động theo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện mà không được cơ quan cấp giấy phép chấp thuận gia hạn; trường hợp bị thu hồi giấy phép thành lập.	186
52	Gia hạn và điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	190
LĨNH VỰC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG		
<i>Lĩnh vực Dầu khí:</i>		
53	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào chai.	194
<i>Vật liệu nổ công nghiệp</i>		
54	Cấp Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp.	200
55	Cấp lại Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp.	204
<i>Hóa chất</i>		
56	Cấp Giấy xác nhận khai báo hoá chất sản xuất.	209

57	Phê duyệt kế hoạch ngăn ngừa, khắc phục sự cố hoá chất.	211
58	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện <i>kinh doanh</i> hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	222
59	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện <i>sản xuất</i> hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	228
60	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện <i>sản xuất đồng thời kinh doanh</i> hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	234
61	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện <i>sản xuất, kinh doanh</i> hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	239
62	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện <i>sản xuất, kinh doanh</i> hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	241
Công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản:		
63	Tham gia ý kiến về Thiết kế cơ sở đối với công trình thuộc lĩnh vực công nghiệp (các dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ, hầm mỏ, dầu khí...).	242
Lĩnh vực An toàn thực phẩm		
64	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	244
65	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong trường hợp Giấy chứng nhận hết hạn.	252
66	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, thất lạc hoặc bị hỏng.	260
67	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.	263
68	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm trong trường hợp hết hạn hoặc thay đổi nội dung quảng cáo.	266
69	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm trong trường hợp bị mất, thất lạc hoặc bị hư hỏng.	269

(Ấn định trong Danh mục này 69 thủ tục hành chính)

